TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2020/HSST
Ngày: 18 – 02 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Liên, ông Nguyễn Như Ẩm

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Thành Trung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Lê Nam Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk mở phiên toà để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2019/HSST ngày 27/12/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/HSST-QĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mùa Thị C** (Mùa Thị C): sinh năm 1981 - Tại tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Mùa A T (đã chết); Con bà: Sồng Thị G (đã chết); Bị cáo có chồng: Sồng A S, sinh năm: 1980; hiện đang sinh sống tại Bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 05/11/2013 bị Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, ngày 20/02/2016 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2019 đến nay - Có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Vàng Thị D**, sinh năm 1977, tại Nước CHDCND Lào; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản P, khu P, huyện S, tỉnh Hủa Phăn, Nước CHDCND Lào; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Nước Lào; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Vàng L (đã chết); Con bà: Mùa Thị S (đã chết); Bị cáo có chồng: Thào L, sinh năm: 1977; Bị can có 04 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005, đều thường trú tại tại Bản

P, khu P, huyện S, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2019 đến nay – Có mặt tại phiên toà.

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị C***: Ông Nguyễn Tiến T – Luật sư Văn phòng Luật sư B, Thuộc đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk - Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: Đường T, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk - (Có mặt);

- *Người làm chứng*: Ông Tráng A C, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn G, xã E, huyên N, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- Ông Sùng Váng L, sinh năm 1968; Trú tại : Thôn G, xã E, huyên N, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- *Người phiên dịch cho các bị cáo*: Ông Sùng Tuấn A, sinh năm 1993 –Trú tại: Thôn G, xã E, huyên N, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mùa Thị C và Vàng Thị D ở 02 bản giáp nhau giữa nước Việt Nam và nước CHDCND Lào, nên giữa C với D hay qua lại quen biết với nhau và cả hai đều nghiện ma túy. Ngày 01/6/2019, Vàng Thị D đi đến nhà của Mùa Thị C, cả hai bàn bạc cùng nhau vào tỉnh Đắk Lắk tìm việc làm và cai nghiện ma túy, đến sáng ngày 02/6/2019, cả hai ra ngã ba huyện V, tỉnh Sơn La để bắt xe khách vào Đắk Lắk, khi đang đứng đợi xe thì C và D mua của một người phụ nữa (không rõ nhân thân lai lịch) mỗi người 01 gói ma túy, với giá là 200.000 đồng, mục đích là đem theo để sử dụng dần, sau khi mua được ma túy C, D cùng bắt xe vào huyện N, tỉnh Đắk Lắk. Do không biết chỗ nào làm thuê nên chiều ngày 03/6/2019, khi đến huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì C gọi điện thoại cho Mùa A C (là chú họ của Cô), trú tại thôn G, xã E, huyện N ra đón.

Do không biết trong người của C và D có ma túy, nên Mùa A C đã đón Cô và D vào thôn G, xã E, huyện N, khi đến thôn do nhà chật hẹp, Mùa A C dẫn C và D đến ở tại chòi rẫy bỏ hoang của nhà ông Sùng Váng L ở.

Sáng ngày 04/6/2019, người dân thôn G phát hiện thấy 02 người phụ nữ lạ mặt, có biểu hiện khả nghi đang ở trong chòi rẫy nên đã báo lực lượng chức năng. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Krông Năng tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ của Mùa Thị C 01 gói nylon màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, thu giữ của Vàng Thị D

01 gói nylon màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, cả C và D đều khai nhận là Hêrôine.

Tại bản kết luận giám định số: 454/GĐMT-PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Phong bì ghi "Quả tang thu giữ của Vàng Thị D (Sùng Thị D)": Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nylon màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1053 gam, loại Heroine;

- Phong bì ghi "Quả tang thu giữ của Mùa Thị C": Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nylon màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,0243 gam, loại Heroine (BL số: 09).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định, kết luận điều tra cũng như bản cáo trạng.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Mùa Thị C và Vàng Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mùa Thị C từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Xử phạt: Bị cáo Vàng Thị D từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy trọng lượng 1,0693 gam Heroine (Thu giữ của Vàng Thị D) và 1,9689 gam Hêrôin (Thu giữ của Mùa Thị C) còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Philips của Mùa Thị C và 01 chiếc điện thoại màu xanh hiệu FPT của Vàng Thị D là tài sản của các bị cáo không phải là vật chứng của vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị C trình bày: Việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự bởi lẽ sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sống trong điều kiện vùng kinh tế khó khăn nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Mùa Thị C với mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Mùa Thị C và bị cáo không có ý kiến hoặc không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 04/6/2019, tại thôn G, xã E, huyện N, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Mùa Thị C đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có trọng lượng 2,0243 gam và Vàng Thị D đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có trọng lượng 1,1053 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã phát hiện và bắt quả tang. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Mùa Thị C, Vàng Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam;"

Lời luận tội của đại diện viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy mà còn làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục để các bị cáo có điều kiện từ bỏ ma túy và trở thành công dân sống có ích cho xã hội cũng như biết tôn trọng pháp luật. Ngoài ra, còn đảm bảo

tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương.

Trong vụ án có hai bị cáo cùng tàng trữ trái phép chất ma tuý, tuy nhiên mục đích của các bị cáo tàng trữ là để sử dụng cho thoả mãn nhu cầu các nhân. Do đó cần xem xét đánh giá mức độ, hành vi tính chất phạm tội của các bị cáo. Bị cáo Mùa Thị C có nhân thân xấu, năm 2013 bị Toà án huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, đến ngày 20/01/2016 thì chấp hành xong hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo tàng trữ khối lượng ma tuý là 2,0243 gam, loại Heroine nhiều hơn bị cáo Vàng Thị D nên phải chịu hình phạt nặng hơn. Bị cáo Vàng Thị D tàng trữ 1,1053 gam, loại Heroine, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt cho nên cần áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn là phù hợp.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Vàng Thị D là người chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy trọng lượng 1,0693 gam Heroine (thu giữ của Vàng Thị D và 1,9689 gam Hêrôin (thu giữ của Mùa Thị C) còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Philips của Mùa Thị C và 01 chiếc điện thoại màu xanh hiệu FPT của Vàng Thị D là tài sản của các bị cáo không phải là vật chứng của vụ án nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát trả lại cho các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo **Mùa Thị C** (Mùa Thi C) và **Vàng Thị D** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mùa Thị C **03** (Ba) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2019.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị D **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2019.

[3]. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình

sự: Tịch thu tiêu hủy trọng lượng 1,0693 gam Heroine (thu giữ của Vàng Thị D) và 1,9689 gam Hêrôin (thu giữ của Mùa Thị C) còn lại sau giám.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philips cho Mùa Thị C và 01 chiếc điện thoại màu xanh hiệu FPT cho Vàng Thị D (Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk và Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ngày 27/12/2019).

[4]. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên buộc các bị cáo Mùa Thị C, Vàng Thị D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tối cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- .....;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức